

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC SỐ 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 07 - 2025
V/v: Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC SỐ 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thanh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thành Danh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh.
2. Bà Võ Thị Thanh Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thân – Thư ký Tòa án nhân khu vực số 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực số 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 202, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực số H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 263/2025/HNGĐ-ST ngày MERGEFIELD NGÀY_TL 11 tháng 3 năm 202 về “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 06 năm 202 và Quyết định hoãn phiên tòa số 222/2025/QĐST-HNGĐ ngày MERGEFIELD Ngày_QD_hoan 30 tháng 06 năm 202 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: C Phạm Thị G, ấp T, xã Đ, TP ..

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Hà Thanh T1 chỉ: 1 Ấ, Phường C, Quận H, TP .

Bị đơn: Ông Bạch Đình H, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: A P, ấp T, xã Đ, TP ..

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trương Minh T2 - MERGEFIELD VPLS_Bđ là Luật sư Công ty L Luật - Đoàn Luật sư Thành phố H chỉ: 356/8 B, phường B, TP . (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T và người đại diện theo ủy quyền bà Hà Thanh T3 bày:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Bạch Đình H trong thời kỳ hôn nhân có một con chung tên Bạch Thiên K, sinh ngày 08/06/201.

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 406/2024/QĐST-HNGĐ ngày MERGEFIELD Ngày_DKKH 09/04/202 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, H, con chung được giao cho ông Bạch Đình H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm ngưng việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyễn Thị Thanh T cho đến khi có đơn yêu cầu của ông H. Vì lợi ích của con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này.

Sau khi ly hôn, ông H thường xuyên cấm cản, không cho bà T gặp mặt con mặc dù trước khi ly hôn hai bên đã thỏa thuận cùng nhau chăm sóc con, mỗi bên đón con một tuần. Ông H cấm cản không cho bà T đến thăm con, thay đổi chỗ ở, trường học của con mà không báo cho bà T biết và thường xuyên xúc phạm, bôi nhọ danh dự bà T trước mặt đông người.

Bé Bạch Thiên K có bệnh cần chế độ chăm sóc tốt, ăn uống lành mạnh nhưng ông H chăm sóc con không theo chỉ dẫn của bác sĩ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bé.

Nay bà T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với trẻ Bạch Thiên K từ ông Bạch Đình H qua bà Nguyễn Thị Thanh T nuôi dưỡng

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn: Ông Bạch Đình H trình bày:

Kể từ khi ly hôn, bà T không cấp dưỡng nuôi con, thiếu sự quan tâm, chăm sóc con về vật chất, tinh thần. Bà T đã kết hôn nên không có nhiều thời gian để chăm sóc con tốt.

Bà T thường xuyên theo dõi, chặn xe của ông H, đến trường gây sức ép cho giáo viên ảnh hưởng đến việc học của bé.

Với những hành vi như trên, bà T không yêu thương quan tâm tới con mà làm ảnh hưởng nhiều đến công việc, cuộc sống, quá trình học tập, chữa bệnh của bé.

Nay Bà T khởi kiện thay đổi người nuôi con thì ông H không đồng ý. Ông H yêu cầu bà T không tiếp tục thực hiện các hành vi quấy rối tại nơi ở, nơi làm việc của ông H và nơi học tập của bé để tránh ảnh hưởng đến quá trình học tập chữa bệnh của bé.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực số H, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy

định của pháp luật. Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã xác minh và hòa giải trên cơ sở pháp luật để các bên tự thỏa thuận với nhau nhưng các bên đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến của mình nên vụ án được đưa ra xét xử hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn ông H hiện đang cư ngụ tại A P, ấp T, xã Đ, TP . nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực số 8, thành phố Hồ Chí Minh theo các qui định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Bạch Đình H trong thời kỳ hôn nhân có một con chung tên Bạch Thiên K, sinh ngày 08/06/201

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 406/2024/QĐST-HNGĐ ngày MERGEFIELD Ngày_DKKH 09/04/202 của Tòa án nhân dân khu huyện H, TP ., con chung được giao cho ông Bạch Đình H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm ngưng việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyễn Thị Thanh T cho đến khi có đơn yêu cầu của ông H. Vì lợi ích của con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này.

Sau khi ly hôn, ông H thường xuyên cấm cản, không cho bà T gặp mặt con mặc dù trước khi ly hôn hai bên đã thỏa thuận cùng nhau chăm sóc con, mỗi bên đón con một tuần. Ông H cấm cản không cho bà T đến thăm con, thay đổi chỗ ở, trường học của con mà không báo cho bà T biết.

Bé Bạch Thiên K có bệnh cần chế độ chăm sóc tốt, ăn uống lành mạnh nhưng ông H chăm sóc con không theo chỉ dẫn của bác sĩ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của bé.

Nay bà T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với trẻ Bạch Thiên K từ ông Bạch Đình H qua bà Nguyễn Thị Thanh T nuôi dưỡng là có cơ sở.

Hiện nay bà T có mức thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc tốt cho con chung. Việc ông H cho rằng bà T thường xuyên theo dõi, chặn xe của ông, đến trường gây sức ép cho giáo viên làm ảnh hưởng đến việc học của bé K và bà T đã có chồng khác nên không yêu thương, quan tâm tới con mà chỉ quấy rối ông và

con. Điều này xuất phát từ việc ông H cản trở bà T thăm nom, chăm sóc con chung, là người mẹ ai cũng mong muốn điều tốt nhất cho con trẻ. Tuy nhiên, ông H vì mang ác cảm với bà T trong quá trình chung sống có nhiều bất đồng với nhau. Mặc dù mâu thuẫn giữa hai bên đã được giải quyết bằng quyết định ly hôn của Tòa án nhưng ông H chưa nguôi oán giận, luôn muốn gây khó khăn cho bà T trong việc thăm nom, chăm sóc con chung. Điều này là không thể chấp nhận, vì lẽ ra hai bên phải phối hợp với nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K để trẻ có đủ điều kiện phát triển toàn diện mọi mặt. Nhưng bị đơn không làm tốt việc này, là người kinh doanh thường xuyên tiếp xúc rượu bia nên không đảm bảo điều kiện chăm sóc tốt cho con.

Xét ông H và bà T đều có thu nhập kinh tế ổn định, có thời gian để chăm sóc cho trẻ. Tuy nhiên ông H mang tâm lý mâu thuẫn vợ chồng trước đây để áp đặt vào việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc ông H cản trở, không cho bà T gặp con, thay đổi chỗ ở, trường học của con mà không báo cho bà T biết. Gây ảnh hưởng không tốt đến tâm lý của trẻ, tước đi quyền được mẹ chăm sóc của đứa trẻ và đã vi phạm Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình. Ngoài ra, khi con chung là bé Bạch Thiên K có bệnh cần chế độ chăm sóc tốt, nên rất cần thiết có sự chăm sóc của người mẹ.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

Việc cấp dưỡng nuôi con các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

[5] Về án phí: Ông Bạch Đình H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. H1 lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 27; 33; 35; 131; 161; 179; 210 ; 236; 238 và Điều 239 Bộ luật tố tụng dân sự của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Áp dụng các Điều 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh T đối với bị đơn Bạch Đình H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao con chung tên Bạch Thiên K, sinh ngày 08/06/201 cho bà Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bạch Đình H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

H1 lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0083016 ngày 11/3/202 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực số H, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành án tại Cơ quan Thi Hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM ;
- Phòng THADS KV8 TP.HCM;
- VKSND KV8 TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thành Danh